

Xin Chào Việt Nam

Biến động thị trường

	12/05	1 ngày	1T	3T	YTD
VNIndex (điểm, %)	1,283.26	1.3	5.0	1.0	1.3
GTGD (tỷ đồng)	21,413				
VN30 (điểm, %)	1,372.04	1.5	4.7	2.6	2.0

Các chỉ số

	12/05	1 ngày	1T	3T	YTD
TPCP 1 năm (% đcb)	2.07	0.82	(0.36)	0.92	0.54
TPCP 3 năm (% đcb)	2.30	0.40	0.43	0.84	1.63
USD/VND (%)	25,971.00	0.01	(0.56)	(1.95)	(1.87)
JPY/VND (%)	175.06	(0.03)	3.10	(5.42)	(7.18)
EUR/VND (%)	28,837.00	(0.19)	1.98	(8.00)	(7.97)
CNY/VND (%)	3,604.50	(0.05)	(2.03)	(3.14)	(3.14)
	Phiên trước	1 ngày	1T	3T	YTD
TPKB Mỹ 10 năm (% đcb)	4.45	(0.49)	(0.90)	(1.76)	(2.62)
WTI (USD/thùng, %)	61.76	(0.31)	0.42	(13.37)	(13.89)
Vàng (USD/oz, %)	3,235.17	0.84	0.61	10.87	23.86

Giao dịch NĐT tổ chức trong nước

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
HPG	178.5	TCB	(151.7)
TPB	164.9	SHB	(147.7)
STB	138.8	VIC	(100.1)
VCB	85.5	FPT	(69.9)
MSN	69.9	BAF	(37.9)

Giao dịch khối ngoại

Mua ròng	(Tỷ đồng)	Bán ròng	(Tỷ đồng)
FPT	239.2	VCB	(222.5)
GVR	64.2	HPG	(157.4)
PNJ	49.4	STB	(114.0)
VNM	41.1	VHM	(75.9)
DXG	38.1	MSN	(68.2)

Biến động theo ngành

Top 5 ngành tăng	%	Top 5 ngành giảm	%
Hàng không thiết yếu	2.30	Bất động sản	(0.62)
Phần cứng & thiết bị	1.90	Dịch vụ viễn thông	(0.60)
Phần mềm & dịch vụ	1.85	Vận tải	(0.56)
Ngân hàng	1.48	Dịch vụ tiêu dùng	(0.28)
Năng lượng	1.04	Ô tô & phụ tùng	(0.02)

CÓ GÌ HÔM NAY?

Nhận định thị trường & Tin tức

- Nhận định thị trường:** Sắc xanh đầu tuần

Vĩ mô & Chiến lược

- Chứng quyền có bảo đảm:** Tích cực trong sự thận trọng

Lịch sự kiện

Ước tính tổng lợi nhuận doanh nghiệp các cổ phiếu trong VN30

	LNHH (Tỷ đồng)	LN ròng (Tỷ đồng)	Tăng EPS (% n/n)	PE (x)	PB (x)	EV/EBITDA (x)	ROE (%)
2022	2,063	277	116.6	9.8	1.6	1.4	18.4
2023	2,334	277	102.0	11.7	1.6	1.3	14.3
2024	2,008	334	123.1	11.7	1.6	1.5	14.8
2025	2,008	375	129.9	10.4	1.6	1.5	15.0

Nguồn: KIS Research, Bloomberg

Các chỉ báo vĩ mô Việt Nam

	2Q23	3Q23	4Q23	1Q24	2Q24	3Q24	4Q24
GDP (% n/n)	431.0	5.5	6.7	5.7	6.9	7.4	7.6
Cán cân thương mại (tỷ USD)	7.7	8.7	6.6	8.1	4.2	8.9	4.0
CPI (% n/n, TB)	(0.1)	2.4	0.4	3.8	4.4	3.5	2.9
Tín dụng (%)	9.3	10.0	13.5	12.5	15.3	16.1	13.8
USD/VND (tb)	23,571	23,925	24,379	24,786	25,458	24,093	25,386
GDP Mỹ (% n/n)	2.4	4.9	3.3	1.6	1.9	2.8	2.5
GDP Trung Quốc (% n/n)	7.2	4.9	5.2	4.9	4.7	4.6	4.8

Nguồn: KIS Research, Bloomberg

VUI LÒNG THAM KHẢO NGUYÊN TẮC KHUYẾN NGHỊ, THÔNG TIN CÔNG KHAI VÀ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM Ở CUỐI BÁO CÁO

Nhận định thị trường & Tin tức

Nhận định thị trường

Sắc xanh đầu tuần

Thị trường khởi sắc với lực cầu lan tỏa khắp hầu hết các nhóm cổ phiếu và sự đồng thuận trong xu hướng tăng đã giúp chỉ số kết phiên trong tích cực, phản ánh tâm lý lạc quan của nhà đầu tư.

Kết phiên, VNIndex tăng 1.26% và đóng cửa ở ngưỡng 1,283 điểm. Trong khi đó, VN30Index tăng 1.46%, đóng cửa tại 1,372 điểm. Khối lượng và giá trị giao dịch trong phiên đạt 896 triệu cổ phiếu/21,413 tỷ đồng, tăng lần lượt 21%/24% so với trung bình của năm phiên giao dịch trước đó.

Khối ngoại bán ròng, với hơn 293 tỷ đồng, ở các mã VCB, HPG và STB với giá trị lần lượt là 222 tỷ đồng, 157 tỷ đồng và 114 tỷ đồng. Ngược lại, họ tập trung mua ròng vào các mã FPT, GVR và PNJ với giá trị lần lượt là 239 tỷ đồng, 64 tỷ đồng và 49 tỷ đồng.

Ngân hàng có tỷ suất sinh lời tốt, ở TCB (+6.52%), TPB (+4.98%), VIB (+2.56%), VPB (+2.06%), SHB (+1.94%), SSB (+1.60%), HDB (+1.42%), MBB (+1.28%), CTG (+1.07%), ACB (+1.04%), LPB (+0.87%), STB (+0.63%) và BID (+0.43%).

Chứng khoán đóng cửa trong sắc xanh, nhờ VIX (+1.20%), SSI (+1.09%), VND (+1.01%), HCM (+0.78%), MBS (+0.75%), VCI (+0.28%) và FTS (+0.13%).

Cổ phiếu Bất động sản ghi nhận tăng điểm, bao gồm VIC (+3.79%), KBC (+3.51%), BCM (+3.36%), VRE (+2.0%) và VHM (+0.16%).

Bên cạnh đó, dòng vốn còn đổ vào các cổ phiếu vốn hóa lớn như GVR (+4.88%), FPT (+1.98%), GAS (+1.96%), VNM (+1.56%), BVH (+1.24%), VJC (+1.01%), PLX (+1.00%), SAB (+0.92%) và MWG (+0.66%).

Dòng tiền tiếp tục ủng hộ xu hướng khi thị trường ghi nhận phiên tăng điểm tích cực cùng với sự cải thiện từ thanh khoản. Bên cạnh đó, chỉ số đã kiểm định thành công đường trung bình động 50 kỳ và tiếp tục duy trì trên hầu hết các đường trung bình động chủ đạo, hàm ý xu hướng tăng ngắn hạn. Do vậy, nhà đầu tư có thể mở một phần vị thế mua ở các cổ phiếu tiềm năng tăng trưởng tốt trong danh mục đầu tư của mình.

Vĩ mô & Chiến lược

Chứng quyền có bảo đảm

Tích cực trong sự thận trọng

Trong tuần 19, thanh khoản trên thị trường chứng quyền tiếp tục ghi nhận giảm. Cụ thể, khối lượng và giá trị giao dịch trong tuần ghi nhận ở mức 203.8 triệu chứng quyền/196.3 tỷ đồng, lần lượt giảm 18.4%/7.6% so với tuần liền trước.

Đối với giá trị giao dịch theo tài sản cơ sở, VIC và VHM là những tài sản cơ sở có chứng quyền thu hút phần lớn hoạt động giao dịch với 37% tổng giá trị giao dịch. Xếp sau đó là các chứng quyền của các cổ phiếu như MBB, MWG, STB, TCB và HPG.

Đối với các mã chứng quyền có thời gian đáo hạn trên 1 tháng, biến động tăng ghi nhận ở các mã CVRE2406 (+1.9%), CMBB2407 (+1.3%) và CVRE2503 (+1.0%). Ở hướng ngược lại, biến động giảm ghi nhận ở các mã CVIC2407 (-7.0%), CVIC2502 (-5.7%) và CVHM2508 (-1.8%).

Hoạt động giao dịch chứng quyền trong tuần vừa qua tiếp tục duy trì sự thận trọng khi ghi nhận chuỗi 2 tuần liên tiếp sụt giảm. Tuy vậy, số lượng chứng quyền tăng giá tiếp tục gia tăng, phản ánh sự kỳ vọng vào triển vọng lạc quan của nhà đầu tư trên thị trường cơ sở. Dòng tiền dù vẫn thận trọng nhưng đã có sự dịch chuyển rõ rệt, tập trung chủ yếu vào các mã có nền tảng tăng trưởng tốt cho thấy chiến lược đầu tư đang dần chuyển sang hướng chọn lọc, ưu tiên chất lượng thay vì số lượng.

Lịch sự kiện

► Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
13/05/2025	22/05/2025	KCE	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1300/cp)	13.00%	1300
13/05/2025	28/05/2025	NFC	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)	20.00%	2,000
13/05/2025	23/05/2025	TPB	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
13/05/2025		VGC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/05/2025	23/05/2025	BSQ	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
13/05/2025	26/05/2025	DOP	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1200/cp)	12.00%	1200
13/05/2025	26/05/2025	AG1	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1250/cp)	12.50%	1,250
13/05/2025		CCR	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
13/05/2025	28/05/2025	MCF	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (650/cp)	6.50%	650
13/05/2025	05/06/2025	TET	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
13/05/2025	05/06/2025	TET	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (300/cp)	3.00%	300
13/05/2025	26/05/2025	DPP	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
13/05/2025	06/06/2025	HCM	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (400/cp)	4.00%	400
13/05/2025	26/06/2025	SSM	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/05/2025	14/05/2025	DHD	UPCOM	Phát hành cổ phiếu	28.80%	
14/05/2025	16/06/2025	DHD	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (220/cp)	2.20%	220
14/05/2025	02/06/2025	SZG	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1500/cp)	15.00%	1,500
14/05/2025	14/05/2025	MAC	HNX	Phát hành cổ phiếu	50.00%	
14/05/2025	24/10/2025	HLD	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (475/cp)	4.75%	475
14/05/2025	23/05/2025	VNM	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)	20.00%	2,000
14/05/2025	26/05/2025	GCF		Trả cổ tức bằng tiền mặt (1600/cp)	16.00%	1,600
14/05/2025	14/05/2025	FTS	HOSE	Phát hành cổ phiếu	10.00%	
14/05/2025	12/06/2025	FTS	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
14/05/2025	14/05/2025	PRC	HNX	Phát hành cổ phiếu	158.33%	
14/05/2025	26/05/2025	APL	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1200/cp)	12.00%	1,200
14/05/2025	02/06/2025	VQC	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1,000
14/05/2025	14/05/2025	GEX	HOSE	Phát hành cổ phiếu	5.00%	
14/05/2025	29/05/2025	VNS	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1000/cp)	10.00%	1000
14/05/2025	16/06/2025	NNT	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (6067/cp)	60.67%	6,067
14/05/2025	30/05/2025	DVW	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3000/cp)	30.00%	3,000
14/05/2025		HIG	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/05/2025		VMK		Đại hội Đồng Cổ đông		
14/05/2025	30/05/2025	NED	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
14/05/2025	26/05/2025	FMC	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)	20.00%	2,000

14/05/2025	18/06/2025	BGW	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (570/cp)	5.70%	570
14/05/2025	14/06/2025	PGN	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/05/2025		IHK	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
14/05/2025	02/06/2025	TNG	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800/cp)	8.00%	800
14/05/2025	24/06/2025	TTF	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2025	30/05/2025	NAV	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (500/cp)	5.00%	500
15/05/2025	30/05/2025	S4A	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800/cp)	8.00%	800
15/05/2025	26/05/2025	MEF	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (5000/cp)	50.00%	5000
15/05/2025		ICF	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2025	30/05/2025	SED	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2000/cp)	20.00%	2,000
15/05/2025	28/05/2025	VFG	HOSE	Trả cổ tức bằng tiền mặt (3000/cp)	30.00%	3,000
15/05/2025		STS	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2025	16/06/2025	TNH	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2025		FRC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2025	16/06/2025	HMG	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2025	16/06/2025	VGT	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2025	20/06/2025	NBP	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2025		UDC	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2025	26/05/2025	CLH	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2300/cp)	23.00%	2,300
15/05/2025		PAP	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2025	30/05/2025	PEQ	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (2500/cp)	25.00%	2500
15/05/2025	26/06/2025	NTC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2025	17/06/2025	GVR	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
15/05/2025	19/06/2025	VET	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2025	16/06/2025	DVM		Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2025	30/05/2025	BMN	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (700/cp)	7.00%	700
16/05/2025	18/06/2025	HEC	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (4500/cp)	45.00%	4500
16/05/2025	24/06/2025	NRC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2025	18/06/2025	TLI	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2025		KPF	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2025	28/05/2025	TTD	UPCOM	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1300/cp)	13.00%	1,300
16/05/2025	18/06/2025	PXL	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2025	06/06/2025	PPY	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (700/cp)	7.00%	700
16/05/2025	16/06/2025	GLC	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2025		BCC	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2025		TDH	HOSE	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2025	26/06/2025	D11	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
16/05/2025		DNA	UPCOM	Đại hội Đồng Cổ đông		

■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với cổ phiếu dựa trên lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng tới

- MUA: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là 15% hoặc hơn.
- Giữ: Tổng lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 15%.
- Bán: Tổng lợi nhuận kỳ vọng là -5% hoặc thấp hơn.
- CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không cung cấp giá mục tiêu với cổ phiếu khuyến nghị Giữ hoặc Bán.

■ Nguyên tắc đánh giá của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam với ngành trong 12 tháng tới

- Nâng tỷ trọng: Khuyến nghị tăng tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Trung lập: Khuyến nghị giữ tỷ trọng của ngành trong danh mục bằng với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.
- Giảm tỷ trọng: Khuyến nghị giảm tỷ trọng của ngành trong danh mục so với tỷ trọng dựa trên vốn hóa của ngành trong VNIndex.

■ Xác nhận của chuyên viên phân tích

Chúng tôi, chuyên viên phân tích thực hiện báo cáo này, xác nhận rằng báo cáo phản ánh chính xác quan điểm cá nhân của chúng tôi về công ty được phân tích trong báo cáo. Chúng tôi cũng xác nhận rằng chúng tôi đã, đang và sẽ không nhận được các khoản lợi ích cá nhân nào, liên quan đến khuyến nghị và quan điểm trong báo cáo, một cách trực tiếp hoặc gián tiếp.

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyển bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2025 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.